

Số: 501/QĐ-CDKTCN

Khánh Hòa, ngày 16 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành quy trình Quản lý điểm học tập

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 126/QĐ-CDKTCN ngày 18/8/2025 của Hiệu trưởng về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang;

Căn cứ Thông tư số 28/2017/TT-BLDTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ LĐTB&XH Quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Thông báo số 187 /TB-CDKTCN 07/8/2025 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang về việc xây dựng, rà soát, điều chỉnh quy chế, quy định, quy trình;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản trị chất lượng - Học sinh, sinh viên, Trưởng phòng Đào tạo - Cơ sở vật chất.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy trình Quản lý điểm học tập.

(Quy trình kèm theo)

Điều 2. Quy trình kèm theo Quyết định này được thay thế cho quy trình đã ban hành trước đây và có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Quản trị chất lượng - Học sinh, sinh viên, trưởng phòng Đào tạo - Cơ sở vật chất, trưởng các đơn vị, cá nhân liên quan và học sinh, sinh viên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3
- Công thông tin điện tử trường;
- Công thông tin HSSV;
- Lưu VT, QTCL - HSSV.

HIỆU TRƯỞNG

ThS. Nguyễn Văn Lực



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ NHA TRANG

Địa chỉ: Đường N1, Khu trường học đào tạo và dạy nghề Bắc Hòn Ông,
phường Nam Nha Trang, Khánh Hoà

Điện thoại: 0258.388640

Email: cdkten@khanhhoa.gov.vn

Fax: 0258.3881139

Website: www.cdktcnnt.edu.vn

**QUY TRÌNH
QUẢN LÝ ĐIỂM HỌC TẬP**

Mã hóa : QT11

Ban hành lần : Thứ ba

Hiệu lực từ ngày : 16/12/2025

NGƯỜI ĐIỀU CHỈNH	TRƯỞNG ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH	HIỆU TRƯỞNG
		
Dương Văn Tuyền	ThS. Võ Thành Hoàng Hiếu	ThS. Nguyễn Văn Lực

1. Mục đích, phạm vi áp dụng

a. Mục đích:

Xây dựng, thực hiện và duy trì quy trình này nhằm mục đích giúp cho việc quản lý điểm học tập của học sinh, sinh viên đảm bảo chính xác, khoa học, thống nhất.

b. Phạm vi áp dụng:

Quy trình này áp dụng khi quản lý điểm học tập của học sinh, sinh viên cao đẳng, trung cấp và sơ cấp trong trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang.

2. Định nghĩa và từ viết tắt

a. Định nghĩa: Quy trình quản lý điểm học tập là một trình tự các bước được thiết lập nhằm thu thập, đánh giá, lưu trữ, xử lý và công bố kết quả học tập của học sinh, sinh viên một cách chặt chẽ, chính xác và đồng bộ.

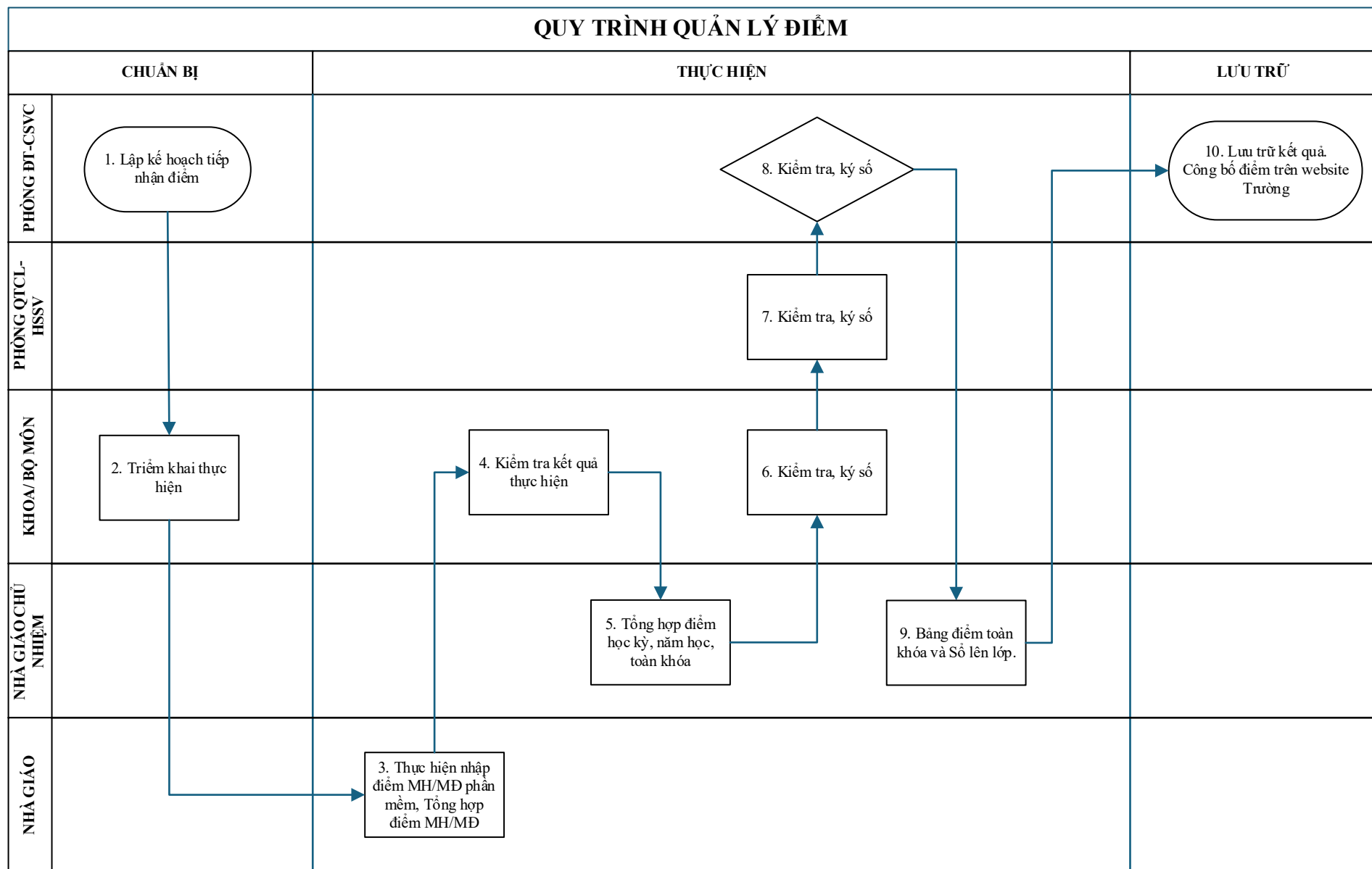
b. Từ viết tắt:

- P.ĐT-CSVC	Phòng Đào tạo - Cơ sở vật chất
- P.QTCL-HSSV	Phòng Quản trị chất lượng - Học sinh, sinh viên
- BM	Bộ môn
- MD/MH	Mô đun/Môn học
- DS	Danh sách
- TB	Trung bình
- HSSV	Học sinh-Sinh viên
- NGCN	Nhà giáo chủ nhiệm
- KQ	Kết quả
- HK	Học kì.

3. Lưu đồ (Xem trang 3)

4. Đặc tả (Xem trang 4 đến 6)

5. Các công cụ/biểu mẫu/hướng dẫn (Xem từ trang 7 đến 14)



ĐẶC TẢ QUY TRÌNH QUẢN LÝ ĐIỂM HỌC TẬP

TT	Tên bước công việc	Nội dung	Bộ phận/ Người thực hiện	Bộ phận/ Người phối hợp thực hiện	Kết quả đạt được	Hạn hoàn thành	Biểu mẫu
1	Bước 1: Lập kế hoạch tiếp nhận điểm.	Lập kế hoạch kiểm tra kết quả điểm, nộp điểm theo từng học kỳ của năm học.	Phòng ĐT - CSVC		Kế hoạch nộp điểm của kỳ học, năm học	Trước khi cho thi kết thúc MH/MĐ.	BM/QT11/P.ĐT-CSVC/01
2	Bước 2: Triển khai – Thực hiện	Triển khai, thực hiện kế hoạch nộp điểm MH/MĐ	Khoa	Khoa, BM, Nhà giáo		0,5 ngày	
3	Bước 3: Tổng hợp điểm MH/MĐ về Khoa	Nhập điểm phần mềm, Tổng hợp điểm MH/MĐ gửi về Bộ môn/Khoa	Nhà giáo	Khoa, BM, Nhà giáo	Bảng điểm tổng kết MĐ/MH (của tất cả các lớp)	01 tuần sau khi thi kết thúc MH/MĐ	BM/QT11/P.ĐT-CSVC/02
4	Bước 4: Kiểm tra kết quả thực hiện	Kiểm tra kết quả thực hiện nhập điểm và ký số	Khoa, BM		Bảng điểm tổng kết MĐ/MH (của tất cả các lớp)	01 tuần sau khi thi kết thúc MH/MĐ.	BM/QT11/P.ĐT-CSVC/02

5	Bước 5: Tổng hợp điểm học kỳ, năm học, toàn khóa	- Tổng hợp điểm tổng kết MH/MĐ và xếp loại kết quả học tập, rèn luyện theo học kỳ, năm học theo từng lớp học; - Tiếp nhận phản hồi từ HSSV về các trường hợp nhập sai điểm, bổ sung điểm; - Kiểm tra, đối chiếu kết quả từ bảng điểm của Nhà giáo. - Tổng hợp kết quả toàn khóa học dựa trên kết quả của các năm học trong khóa học(NGCN năm cuối)	NGCN	Khoa, BM	- Bảng điểm kết quả học tập học kỳ; - Bảng điểm kết quả học tập năm học; - Bảng điểm kết quả học tập toàn khóa.	- 10 ngày sau khi thi kết thúc MH/MĐ. - Khi có kế hoạch thi tốt nghiệp.	BM/QT11/P.ĐT-CSVC/03 BM/QT11/P.ĐT-CSVC/04 BM/QT11/P.ĐT-CSVC/05
6	Bước 6: Phê duyệt	Kiểm tra và Ký số bảng tổng hợp kết quả học tập học kỳ, năm học, toàn khóa	Khoa		-Bảng điểm kết quả học tập học kỳ; -Bảng điểm kết quả học tập năm học; -Bảng điểm kết quả học tập toàn khóa;	Theo kế hoạch nộp điểm	BM/QT11/P.ĐT-CSVC/03 BM/QT11/P.ĐT-CSVC/04 BM/QT11/P.ĐT-CSVC/05
7	Bước 7: Phê duyệt	Kiểm tra và Ký số bảng tổng hợp kết quả học tập học kỳ, năm học, toàn khóa	Phòng QTCL-HSSV		Bảng tổng hợp kết quả học tập học kỳ, năm học.		BM/QT11/P.ĐT-CSVC/03 BM/QT11/P.ĐT-CSVC/04 BM/QT11/P.ĐT-CSVC/05
8	Bước 8: Phê duyệt	Kiểm tra và Ký số bảng tổng hợp kết quả học tập học kỳ, năm học, toàn khóa	Phòng ĐT - CSVC		Bảng tổng hợp kết quả học tập học kỳ, năm học.		BM/QT11/P.ĐT-CSVC/03 BM/QT11/P.ĐT-CSVC/04 BM/QT11/P.ĐT-CSVC/05

9	Bước 9: Triển khai về NGCN	- Hoàn tất sổ lên lớp và bảng điểm toàn khóa nộp về phòng ĐT-CSVC - Thông báo kết quả học tập học kỳ, năm học, toàn khóa để HSSV và giảng viên được biết.	NGCN			Sau khi được duyệt	- BM/QT11/P.ĐT-CSVC/05 - Sổ lên lớp.
10	Bước 10: Lưu	- Sổ lên lớp. - Bảng điểm học tập toàn khóa. - Lập bảng điểm học kỳ, năm học, toàn khóa cấp cho HSSV khi có nhu cầu. - Lập danh sách xét điều kiện dự thi tốt nghiệp dựa trên kết quả toàn khóa. - Công bố điểm lên website của Trường.	Phòng ĐT - CSVC		- Sổ lên lớp. - Bảng điểm kết quả học tập toàn khóa. - Kết quả thi tốt nghiệp.	Sau khi ký duyệt	- BM/QT11/P.ĐT-CSVC/05 - BM/QT11/P.ĐT-CSVC/06 - BM/QT11/ P.ĐT-CSVC/07

CÁC CÔNG CỤ/ BIỂU MẪU/ HƯỚNG DẪN

STT	Tên công cụ/biểu mẫu/hướng dẫn	Mã hoá
1	Kế hoạch nộp điểm của kỳ học, năm học	BM/QT11/P.ĐT-CSVC/01
2	Bảng điểm tổng kết MH/MĐ	BM/QT11/P.ĐT-CSVC/02
3	Bảng điểm kết quả học tập học kỳ	BM/QT11/P.ĐT-CSVC/03
4	Bảng điểm kết quả học tập năm học	BM/QT11/P.ĐT-CSVC/04
5	Bảng điểm kết quả học tập toàn khóa	BM/QT11/P.ĐT-CSVC/05
6	Kết quả thi tốt nghiệp	BM/QT11/P.ĐT-CSVC/06
7	Bảng Kết quả học tập (cá nhân)	BM/QT11/ P.ĐT-CSVC/07

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT
CÔNG NGHỆ NHA TRANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /KH-CĐKTCN

Khánh Hòa, ngày ... thángnăm

KẾ HOẠCH NỘP ĐIỂM HỌC TẬP VÀ RÈN LUYỆN HỌC KỲ.....NĂM HỌC

Thực hiện kế hoạch đào tạo năm học, Ban giám hiệu yêu cầu các khoa, bộ môn và giảng viên tham gia giảng dạy thực hiện việc tổng hợp và nộp điểm học tập, rèn luyện theo kế hoạch như sau:

TT	Nội dung công việc	Thực hiện	Thời gian hoàn thành
1.	Hoàn chỉnh việc tổ chức thi kết thúc MH/MĐ trong HK1(thi lần 1)	Khoa	
2.	Nộp bảng điểm tổng kết MH/MĐ và danh sách dự thi(có ký tên của HSSV) về Khoa.	Giảng viên bộ môn	01 tuần sau khi thi
3.	Kiểm tra bảng điểm tổng kết, trình Trưởng khoa ký duyệt, nhập điểm vào phần mềm quản lý	Giảng viên bộ môn	
4.	Tổng hợp điểm học tập học kỳ 1 gửi lại về Phòng Đào tạo - CSVC;	NGCN	
5.	Đánh giá và nộp kết quả rèn luyện của HSSV về Khoa.	NGCN	
6.	Hoàn chỉnh việc tổ chức thi kết thúc MH/MĐ trong HK1 lần 2, hoàn thiện vào điểm sổ lên lớp. Tổng hợp, kiểm tra và nộp điểm, nhập điểm theo lớp về Khoa	Khoa	...
7.	Hoàn chỉnh bảng tổng hợp kết quả học tập và rèn luyện học kỳ, năm học về Phòng Đào tạo - CSVC	NGCN	...

Đề nghị Trưởng các đơn vị thuộc trường triển khai thực hiện tốt kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh, vướng mắc đề nghị các đơn vị và cá nhân phản ánh về Phòng Đào tạo - CSVC để được hướng dẫn.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu(b/c)
- Các Khoa/ Phòng(t/h);
- Công thông tin điện tử;
- Lưu VT, ĐT-CSVC.

KHOA.....
BỘ MÔN.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – tự do – Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN (LẦN.....)
HỌC KỲ:.....NĂM HỌC: 20.... - 20.....

NGÀY THI:.....

MÔN :.....

LỚP:.....

TT	Họ và tên HSSV	Điểm kiểm tra		Điểm TBC kiểm tra	Điểm thi	Điểm tổng kết
		Thường xuyên	Định kỳ			
1						
2						
3						
4						
5						
6						
7						
8						
9						
10						
11						
12						
13						
14						
.....						

Danh sách này cóhọc sinh/sinh viên

BỘ MÔN

Khánh Hòa, ngày..... thángnăm 20...
NHÀ GIÁO

KHOA.....
BỘ MÔN.....

BM/QT11/P.ĐT-CSVC/03

BẢNG ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP VÀ RÈN LUYỆN HỌC KỲ.....NĂM HỌC 20..... - 20.....
LỚP.....- KHÓA.....

STT	Họ và tên	Điểm các môn học/mô đun												Điểm TBC	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Nợ MH/MĐ	Ghi chú
		Tên MH/MĐ	Tên MH/MĐ	Tên MH/MĐ	Tên MH/MĐ	Tên MH/MĐ	Tên MH/MĐ	Tên MH/MĐ	Tên MH/MĐ	Tên MH/MĐ	Tên MH/MĐ	Tên MH/MĐ							
1																			
2																			
3																			
4																			
5																			
....																			

Danh sách này cóhọc sinh/sinh viên

Kết quả xếp loại học tập:

	Số lượng	Tỷ lệ
Xuất sắc		
Giỏi		
Khá		
TB		
Yếu		
Tổng cộng		

Kết quả xếp loại rèn luyện:

	Số lượng	Tỷ lệ
Xuất sắc		
Tốt		
Khá		
TB		
Yếu		
Tổng cộng		

Phòng Đào tạo - CSVC

Phòng QTCL-HSSV

Khoa

Bộ môn

Khánh Hòa, ngàytháng.....năm.....
NGCN

KHOA.....
BỘ MÔN.....

BM/QT11/P.ĐT-CSVC/04

BẢNG ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP VÀ RÈN LUYỆN NĂM HỌC 20..... - 20.....
LỚP.....- KHÓA.....

		HKI					HKII							Cả năm				Nợ MH/MĐ	Ghi chú
STT	Họ và tên	Điểm các môn học/mô đun					Điểm các môn học/mô đun							Điểm TBC	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL		
		Tên MH/MĐ	Tên MH/MĐ	Tên MH/MĐ	Điểm TBC	Điểm RL	Tên MH/MĐ	Tên MH/MĐ	Tên MH/MĐ	Tên MH/MĐ	Tên MH/MĐ	Điểm TBC	Điểm RL						
1																			
2																			
3																			
4																			
5																			
....																			

Danh sách này cóhọc sinh/sinh viên

Kết quả xếp loại học tập:

	Số lượng	Tỷ lệ
Xuất sắc		
Giỏi		
Khá		
TB		
TB		
Tổng cộng		

Kết quả xếp loại rèn luyện:

	Số lượng	Tỷ lệ
Xuất sắc		
Tốt		
Khá		
TB		
Yếu		
Tổng cộng		

Phòng Đào tạo - CSVC

Phòng QTCL-HSSV

Khoa

Bộ môn

Khánh Hòa, ngàytháng.....năm.....
NGCN

KHOA.....
BỘ MÔN.....

BM/QT09/P.ĐT-CSVC/05

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ HỌC TẬP VÀ RÈN LUYỆN TOÀN KHÓA
LỚP.....- KHÓA.....

STT	Họ và tên	Điểm các môn học chung					Điểm các môn học/mô đun							Điểm TBC	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Nợ MH/MĐ	Ghi chú
		Chính trị	GDTC	GDQP	THCB	NN	Tên MH/MĐ	Tên MH/MĐ	Tên MH/MĐ	Tên MH/MĐ	Tên MH/MĐ	Tên MH/MĐ							
1																			
2																			
3																			
4																			
5																			
....																			

Danh sách này cóhọc sinh/sinh viên

Trong đó:

- Đủ điều kiện:.....học sinh/sinh viên
- Không đủ điều kiện:..... học sinh/sinh viên

Kết quả xếp loại học tập:

	Số lượng	Tỷ lệ
Xuất sắc		
Giỏi		
Khá		
TB		
Yếu		
Tổng cộng		

Kết quả xếp loại rèn luyện:

	Số lượng	Tỷ lệ
Xuất sắc		
Tốt		
Khá		
TB		
Yếu		
Tổng cộng		

Phòng Đào tạo - CSVC

Phòng QTCL - HSSV

Khoa

Bộ môn

Khánh Hòa, ngàytháng.....năm.....
NGCN

KẾT QUẢ ĐIỂM THI TỐT NGHIỆP HỆ.....
KHÓA THI NGÀY.....

STT	Họ và tên HSSV	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	LT chuyên môn	Thực hành	TBCHT	Điểm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Ghi chú
....											

Danh sách này cóhọc sinh/sinh viên

Kết quả xếp loại học tập:

	Số lượng	Tỷ lệ
Xuất sắc		
Giỏi		
Khá		
TB		
Yếu		
Tổng cộng		

Kết quả xếp loại rèn luyện:

	Số lượng	Tỷ lệ
Xuất sắc		
Tốt		
Khá		
TB		
Yếu		
Tổng cộng		

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT
CÔNG NGHỆ NHA TRANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢNG KẾT QUẢ HỌC TẬP

Họ và tên : Nam, Nữ :
Ngày sinh: Nơi sinh :
Học nghề : Trình độ :
Lớp : Khóa :

TT	Tên môn học /mô đun	Điểm TBC
01		
02		
03		
04		
05		
06		
07		
08		
09		
10		
11		
12		
13		
14		
15		
16		
17		
18		
19		
20		
21		

TT	Tên môn học /mô đun	Điểm TBC
22		
23		
24		
25		
26		
27		
28		
29		
30		
31		
32		
33		
34		
35		
36		
37		
38		
39		
40		
41		
42		

THI TỐT NGHIỆP

- Điểm thi Lý thuyết nghề:
- Điểm thi Thực hành nghề:

XẾP LOẠI TỐT NGHIỆP

- Điểm TBC toàn khóa:
- Điểm đánh giá xếp loại tốt nghiệp:
- Xếp loại tốt nghiệp:

Quyết định công nhận tốt nghiệp số/QĐ-CDKTCN ngày tháng năm 20.... của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang.

Khánh Hòa, ngày tháng năm 20...

HIỆU TRƯỞNG